TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2026/HS-ST
Ngày 17-03-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Hồng Ngoãn
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chẻo Lao U và Ông Tống Văn Chiên
- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyên – Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lai Châu tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 03 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lai Châu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2026/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2026/QĐXXST-HS ngày 04/3/2026 đối với bị cáo: **Tao Văn L**; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 20/6/1973, tại: tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: bản H 1, xã Kh L, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 03/12; con ông: Tao Văn T (đã chết) và con bà Lò Thị T , sinh năm 1936; Gia đình có 09 anh, chị, em; bị can là con thứ năm; vợ Thùng Thị Minh, sinh năm 1975; bị cáo có 04 con; con L nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: tại Bản án số 84/2013/HS-ST ngày 17/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, xử phạt Tao Văn L 03 năm 06 tháng tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 30/6/2016, đã thi hành xong khoản án phí. Hiện bị cáo đã được xóa án tích đối với bản án trên; Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 09/11/2025 tại Phân trại tạm giam Phong Thổ thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu. Đến ngày 14/12/2025 bị cáo được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lĩnh cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tao Văn L, sinh ngày 20/6/1973, trú tại bản H 1, xã Kh L, tỉnh Lai Châu là người đang điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế (Methadone) tại điểm cấp phát thuốc số 2 Trạm y tế xã Khổng Lào, tỉnh Lai Châu từ ngày 21/12/2017. Khoảng 18 giờ ngày 25/10/2025, Tao Văn L đi bộ từ nhà ra ngoài đường thuộc bản H 1, xã Kh L để mua thuốc lào thì gặp một người đàn ông không rõ lai lịch. Qua nói chuyện, L mua của người đàn ông đó 01 gói Heroine giá 70.000 đồng. Mua được Heroine, L đi vào bụi cây ven đường thuộc bản H 1, xã Kh L sử dụng hết bằng hình thức hít.

Ngày 30/10/2025, Công an xã Khổng Lào kiểm tra ma túy trong nước tiểu của Tao Văn L, kết quả dương tính. Tiến hành thu mẫu nước tiểu của L gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định số 3067 ngày 01/11/2025 của Phòng Kỹ thuật

hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận: trong nước tiểu của Tao Văn L tìm thấy chất ma túy, loại: *Morphine*. Morphine là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong cơ thể con người.

Bản cáo trạng số 81/CT-VKSKV3 ngày 26/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lai Châu đã truy tố bị cáo Tao Văn L, về tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tao Văn L, từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, về tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*". Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giam (từ ngày 09/11/2025 đến ngày 14/12/2025). Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về vật chứng: Không thu giữ gì nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử AD Điều 135, 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý án phí, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về nội dung bản kết luận điều tra và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội mà bị cáo Tao Văn L đã thực hiện:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với nội dung biên bản kiểm tra ma túy trong nước tiểu, các kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định: Tao Văn L là người đang điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy. Chiều tối ngày 25/10/2025, tại bản H 1, xã Kh L, tỉnh Lai Châu, L đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Heroine) bằng hình thức hít.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự.

Điều luật quy định: *"Điều 256a. Tội sử dụng trái phép chất ma túy:*

1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

a) Đang trong thời hạn cai nghiện ma túy hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy".

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lai Châu đã truy tố bị cáo về tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Tao Văn L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại khu vực có điều kiện kinh tế xã hội, đặc biệt khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về nhân thân: tại Bản án số 84/2013/HS-ST ngày 17/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, xử phạt Tao Văn L 03 năm 06 tháng tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 30/6/2016, đã thi hành xong khoản án phí. Hiện bị cáo đã được xóa án tích đối với bản án trên. Bị cáo khai đã nghiện ma túy từ năm 2011 và sử dụng bằng hình thức hít.

[5] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy ma túy đang là hiểm họa chung, cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác tác động rất xấu đến trật tự xã hội, hủy hoại sức khỏe, khánh kiệt về kinh tế, bị cáo biết rõ các tác hại của ma túy gây ra nhưng không chịu cai nghiện mà vẫn thực hiện hành vi phạm tội nên cần thiết áp dụng áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi cũng như nhân thân của bị cáo mới đủ tác động cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa xã hội. Tuy nhiên cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo khi lượng hình.

[7] Tình tiết liên quan đến vụ án: Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Tao Văn L khai mua của một người không rõ lai lịch, do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với mảnh giấy bạc và chiếc bật lửa ga L dùng để sử dụng ma túy. L khai đã vứt bỏ sau khi sử dụng xong. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được. Việc không tìm được vật chứng nêu trên không ảnh hưởng đến quá trình điều tra, truy tố, xét xử nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về án phí: theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Tao Văn L là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn. Tại phiên tòa bị cáo có ý kiến xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề liên quan đến vụ án là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đối với bị cáo.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tao Văn L, phạm tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*"

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Tao Văn L: 02 (*hai*) năm 01 (*một*) tháng tù; bị cáo được khấu trừ thời hạn tạm giam 36 (ba mươi sáu) ngày, bị cáo còn phải chấp hành 01 (một) năm, 11 (mười một) tháng, 24 (hai mươi bốn) ngày tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Tiếp tục áp dụng biện pháp bảo lĩnh đối với bị cáo Tao Văn L để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND khu vực 3 – Lai Châu;
- CA tỉnh Lai Châu;
(CQĐT, THAHS, Phân trại tạm giam Phong Thổ);
- Thi hành án dân sự tỉnh;
- Phòng THADS. KV 3- Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Hồng Ngoãn